

Số: 30 /2019/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 126/TTr-SNN ngày 04 tháng 11 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Phân cấp thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý

của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.

2. Phân cấp quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc diện thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2. Cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các cơ sở nêu tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

## **Điều 3. Nội dung phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Thẩm định, cấp giấy chứng nhận các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

b) Thẩm định, cấp giấy chứng nhận các Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã.

### **2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Thẩm định, cấp giấy chứng nhận các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

b) Quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

3. Cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thì có thẩm quyền cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, thực hiện theo Khoản 5 và Khoản 6 Điều 17 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản là các cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo thực hiện các nội dung tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 22 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Phân công, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

d) Báo cáo kết quả thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản) theo chế độ báo cáo hiện hành.

### 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo thực hiện các nội dung tại Điều 22 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018; các nội dung tại Điều 9 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với ban, ngành, đoàn thể tổ chức thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn quản lý.

c) Phân công, chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện chức năng quản lý về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn.

### 3. Kinh phí thực hiện hàng năm

Kinh phí quản lý về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

## **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2019 và thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 27/02/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phân cấp cơ quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy

sản dù điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm  
Pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HDND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KTN(PVD)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



\* Hồ Tiến Thiệu